

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH KHÁNH HÒA**  
**GIAI ĐOẠN 2021 - 2030**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 09/QĐ-SCT ngày 28/01/2022  
của Sở Công Thương tỉnh Khánh Hòa)*

Quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020-2025; căn cứ Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 được ban hành kèm theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, đồng thời thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 02/9/2021 về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 4831/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Chương trình cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2030; Sở Công Thương tỉnh Khánh Hòa xây dựng Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2021- 2030, với các nội dung trọng tâm sau:

**I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT**

Tiếp tục xây dựng bộ máy hành chính tỉnh Khánh Hòa nói chung và của Sở Công Thương nói riêng dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ Nhân dân trên cơ sở những quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng về đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa **Việt Nam**.

**II. NỘI DUNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA CHƯƠNG TRÌNH**

Cải cách hành chính của Sở Công Thương tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2030 tập trung vào 6 nội dung, gồm: Cải cách thể chế; Cải cách thủ tục hành chính; Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; Cải cách chế độ công vụ; Cải cách tài chính công; Xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

Trọng tâm cải cách hành chính trong 10 năm tới là: (1) Cải cách thể chế, trong đó tập trung xây dựng và nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật; (2) Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, trong đó chú trọng thực hiện tốt chính sách tiền lương theo quy định hiện hành; (3) Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

## **1. Cải cách thể chế**

### a) Mục tiêu:

Tham mưu thực hiện thể chế, chính sách quản lý của tỉnh trên các lĩnh vực thuộc ngành Công Thương được tiếp tục hoàn thiện, đồng bộ đáp ứng yêu cầu hiện đại, hội nhập phù hợp với thực tiễn và tạo đột phá trong huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa và của ngành Công Thương.

### b) Nhiệm vụ:

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách thể chế đảm bảo đúng lĩnh vực ưu tiên, đúng những khâu đột phá, trọng tâm, trọng điểm và tham mưu xây dựng, ban hành chính sách, pháp luật phù hợp với bối cảnh, tình hình và sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Tập trung ưu tiên hoàn thiện đồng bộ, có chất lượng và tổ chức thực hiện tốt hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho các thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

- Tiếp tục kiến nghị đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Nghiên cứu, đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật theo hướng hiệu quả và thiết thực.

- Tiếp tục rà soát, đề xuất xây dựng và ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của địa phương theo phân công, phân cấp của Trung ương.

## **2. Cải cách thủ tục hành chính**

### a) Mục tiêu:

Cải cách quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả thủ tục hành chính (TTHC) liên quan đến người dân, tổ chức, doanh nghiệp, TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước; rà soát, kiến nghị: cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, thành phần hồ sơ và tối ưu hóa quy trình giải quyết TTHC trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin và bãi bỏ các rào cản hạn chế quyền tự do kinh doanh, cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường đầu tư kinh doanh, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch; đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Đẩy mạnh thực hiện TTHC trên môi trường điện tử để người dân, tổ chức, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi, trên các phương tiện khác nhau.

*- Đến năm 2025:*

+ Đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

+ 80% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

+ Thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính đủ điều kiện được triển khai thanh toán trực tuyến, trong đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên.

+ Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của 03 cấp (tỉnh, huyện, xã) đạt tỷ lệ theo lộ trình Trung ương.

+ 100% thủ tục hành chính có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4, được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

+ Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%.

+ 100% thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

+ Người dân, tổ chức, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

*- Đến năm 2030:*

+ Thủ tục hành chính đủ điều kiện, có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 50% trở lên.

+ 90% số lượng người dân, tổ chức, doanh nghiệp tham gia hệ thống Chính phủ điện tử được xác thực định danh điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương.

+ Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 95%.

b) Nhiệm vụ:

- Thực hiện công bố, công khai kịp thời, đầy đủ các quy định TTHC gắn với

chuẩn hóa quy trình, đơn giản hóa thành phần và số lượng hồ sơ, rút ngắn thời gian giải quyết đảm bảo tạo thuận lợi nhất cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong việc tiếp cận và thực hiện.

- Cập nhật và công khai đầy đủ trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về TTHC, tích hợp, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công của tỉnh để đảm bảo thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng; vận hành và khai thác có hiệu quả Cơ sở dữ liệu TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, đảm bảo rõ thời gian, rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong từng bước của quy trình giải quyết TTHC; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm việc giải quyết TTHC giảm tiếp xúc với người dân, tổ chức, doanh nghiệp, giảm thời gian đi lại và tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp, tăng cường phối hợp giữa các cơ quan hành chính nhà nước để tiếp tục chống tham nhũng, tiêu cực, những nhiễu và công khai, minh bạch.

- Kiểm soát chặt chẽ việc giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan, đảm bảo tuân thủ đúng quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền trong giải quyết TTHC gắn liền với kiểm tra, giám sát.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

#### **a) Mục tiêu:**

Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước, hoàn thành việc sắp xếp, tinh gọn hệ thống tổ chức của Sở Công Thương theo quy định. Đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước.

#### *- Đến năm 2025:*

- + Thực hiện giảm số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo lộ trình của tỉnh.

- + Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của Sở Công Thương đạt tối thiểu 90%.

#### *- Đến năm 2030:*

- + Tiếp tục giảm bình quân 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2025.

- + Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của Sở Công Thương đạt tối thiểu 95%.

## b) Nhiệm vụ:

- Tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức Sở Công Thương, đảm bảo nguyên tắc một tổ chức có thể đảm nhiệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính.

- Tăng cường phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý giữa cấp trên và cấp dưới, gắn với quyền hạn và trách nhiệm; khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.

- Đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của Sở Công Thương trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của Sở Công Thương trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

**4. Cải cách chế độ công vụ**

## a) Mục tiêu:

Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài. Thực hiện cơ chế cạnh tranh lành mạnh, dân chủ, công khai, minh bạch trong bổ nhiệm, đề bạt cán bộ và tuyển dụng công chức, viên chức để thu hút người thực sự có đức, có tài vào làm việc.

## b) Nhiệm vụ:

- Thực hiện việc công khai, minh bạch trong công tác tuyển dụng công chức, viên chức theo vị trí việc làm; thực hiện nghiêm minh các quy định về sử dụng và quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- Nghiên cứu, đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể.

- Xây dựng, hoàn thiện và tổ chức triển khai các văn bản pháp luật theo thẩm quyền được phân công, phân cấp về chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức theo lộ trình.

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định về quản lý, sử dụng và thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi hoạt động theo hướng đầy mạnh tự chủ.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; ban hành theo thẩm quyền quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ.

- Tham gia tốt chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm. Hằng năm, xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức thực hiện bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng, kiến thức quản lý nhà nước về giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và phục vụ Nhân dân đến cấp huyện, cấp xã.

## **5. Cải cách tài chính công**

### **a) Mục tiêu:**

Đổi mới mạnh mẽ cơ chế phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra, nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; kiểm soát tham nhũng tại các cơ quan, đơn vị.

Đến năm 2030, giảm bình quân 15% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2021-2025.

### **b) Nhiệm vụ:**

- Tiếp tục đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho cơ quan, đơn vị gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra. Thực hiện quy định về thực hiện cơ chế khoán kinh phí quản lý hành chính, đáp ứng yêu cầu thực tiễn và cụ thể hóa các chủ trương của Đảng và Nhà nước, quy định của Trung ương. Tăng cường các giải pháp để góp phần cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lập theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục đổi mới cơ chế tài chính gắn với đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đồng bộ với đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công, thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội.

## **6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

### **a) Mục tiêu:**

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy hoàn thành xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số, đổi mới phương pháp tiếp cận, khai thác và sử dụng dịch vụ công, tăng cường sự kết nối, trao đổi thông tin thường xuyên giữa chính quyền các cấp, giữa chính quyền với người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

- *Đến năm 2025:*

+ 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau; 90% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh, 80% hồ sơ

công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước); 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

+ 100% người dân, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương.

- Đến năm 2030:

+ 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên cơ sở khai thác kho dữ liệu trực tuyến dùng chung của tỉnh; 70% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý; hình thành các nền tảng dữ liệu mở phục vụ các ngành kinh tế trọng điểm dựa trên dữ liệu của các cơ quan nhà nước và hạ tầng kết nối mạng Internet vạn vật (IoT), kết nối chia sẻ rộng khắp giữa các cơ quan nhà nước.

b) Nhiệm vụ:

- Ưu tiên nguồn lực, tập trung triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số theo lộ trình, đổi mới mạnh mẽ phương thức chỉ đạo điều hành, quản lý, nâng cao chất lượng hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và chất lượng cung ứng dịch vụ công cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp trên môi trường số.

- Triển khai các giải pháp nhằm gắn kết ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính; áp dụng nhiều hình thức, phương pháp nhằm đổi mới phương thức làm việc phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

### **7. Nhiệm vụ, phân công cụ thể:**

Từ đây đến năm 2025 và các năm tiếp theo, tập trung triển khai, hoàn thành những nhiệm vụ cải cách hành chính trọng tâm nêu tại Phụ lục kèm theo.

*(Đính kèm Phụ lục nhiệm vụ cụ thể của Chương trình)*

## **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

1. Tăng cường và nâng cao hiệu quả quản lý, chỉ đạo công tác cải cách hành chính gắn xây dựng và thực hiện chế tài trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương.

Giám đốc Sở trực tiếp chỉ đạo thống nhất việc thực hiện Chương trình trong phạm vi quản lý; xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu xuyên suốt nhiệm kỳ công tác; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể trong từng thời gian, từng lĩnh vực; phân công cụ thể trách nhiệm của từng phòng chuyên môn,

đơn vị, cán bộ, công chức và xây dựng cơ chế phối hợp đồng bộ trong thực hiện công tác cải cách hành chính.

Có cơ chế phối hợp, thống nhất, phân công trách nhiệm, thẩm quyền cụ thể giữa các phòng chuyên môn được giao chủ trì triển khai các nội dung cải cách hành chính bảo đảm Chương trình được triển khai đồng bộ, thống nhất theo lộ trình và mục tiêu đã đề ra.

2. Nghiên cứu xây dựng, hoàn thiện Đề án kiện toàn bộ phận tham mưu, giúp việc về cải cách hành chính của Sở, lựa chọn những cán bộ, công chức có tâm huyết, năng lực để bố trí cho bộ phận này.

Bố trí đội ngũ công chức thực hiện công tác cải cách hành theo yêu cầu, tính chất công việc và danh mục vị trí việc làm của Sở. Hàng năm, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức thực hiện công tác cải cách hành chính để nâng cao chất lượng, hiệu quả triển khai thực hiện Chương trình. Quan tâm thực hiện chế độ, chính sách đối với đội ngũ này theo quy định.

3. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương đi đôi với cải cách tiền lương, chế độ, chính sách, đãi ngộ, tạo môi trường, điều kiện làm việc để thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phục vụ phát triển; phát huy tinh thần cán bộ “dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung”. Đồng thời, có cơ chế sàng lọc, thay thế kịp thời những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm pháp luật, kỷ luật, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp.

Tiếp tục lấy kết quả cải cách hành chính, giải quyết thủ tục hành chính làm tiêu chí quan trọng để đánh giá, phân loại tổ chức cơ sở đảng, đánh giá mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên, công chức xét thi đua - khen thưởng; nhất là đối với người đứng đầu.

4. Phát huy tính năng động, sáng tạo, chủ động nghiên cứu, đề xuất và tổ chức thực hiện các sáng kiến, giải pháp, mô hình mới nâng cao chất lượng cải cách hành chính.

5. Đảm bảo kinh phí từ ngân sách để thực hiện Chương trình theo phân cấp, chủ động đề xuất, đăng ký tham gia và tranh thủ sự hỗ trợ kinh phí từ các đề án, dự án cải cách hành chính quy mô quốc gia.

6. Tập trung chỉ đạo quyết liệt, đầu tư hợp lý nguồn lực và các điều kiện để thực hiện tốt các nhiệm vụ cải cách hành chính với quyết tâm chính trị cao và hành động quyết liệt.

Căn cứ điều kiện thực tiễn, chủ động tham mưu cho cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản để chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính thuộc ngành, lĩnh vực và phạm vi quản lý, bảo đảm kịp thời, thiết thực và hiệu quả.



Đẩy mạnh nghiên cứu, triển khai áp dụng thí điểm các sáng kiến, mô hình cải cách mới và các giải pháp có tính đột phá để nâng cao hiệu quả, tạo chuyển biến rõ nét trong thực hiện cải cách hành chính của cơ quan. Nhân rộng việc áp dụng các sáng kiến, mô hình, giải pháp thiết thực, có hiệu quả cao.

Tiếp tục đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính bằng nhiều hình thức thiết thực để người dân, tổ chức, doanh nghiệp nâng cao nhận thức và giám sát hiệu quả việc thực hiện. Thường xuyên rà soát, đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền, bảo đảm nội dung đa dạng, hình thức phong phú và phù hợp với từng nhóm đối tượng cụ thể.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, theo dõi đánh giá việc triển khai công tác cải cách hành chính. Thường xuyên quán triệt việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại cơ quan; đưa chuyên đề cải cách hành chính vào thảo luận, quán triệt tại các cuộc họp giao ban định kỳ hàng tuần của Sở, Ngày pháp luật, sinh hoạt chuyên đề. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong tổ chức triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính.

Tổ chức hệ thống thông tin chỉ đạo và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kịp thời về cải cách hành chính; xây dựng cơ chế phù hợp để tiếp nhận, xử lý nhanh các vướng mắc, các phản ánh, kiến nghị về hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật trong cải cách hành chính, thực thi công vụ, xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

Sử dụng kinh phí được giao trong dự toán chi thường xuyên hàng năm để thực hiện công tác cải cách hành chính của Sở Công Thương.

#### **V. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN**

Trưởng các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở có trách nhiệm:

1. Tổ chức thực hiện Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030 theo các giải pháp đề ra tại mục III, và nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo Chương trình này.

2. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu, đề xuất với Giám đốc Sở các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện thành công Chương trình cải cách hành chính theo từng lĩnh vực được phân công gửi về Văn phòng Sở để tổng hợp chung.

3. Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình, định kỳ báo cáo theo quy định và kiến nghị với Giám đốc Sở về các biện pháp cần thiết để bảo đảm Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030 được thực hiện hiệu quả

và đồng bộ. Đến năm 2025, tiến hành sơ kết; đến năm 2030, tiến hành tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hoặc thực hiện theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030 được phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức để triển khai thực hiện./.